

Số: 22/KH – GDNN-GDTX

Quận 8, ngày 19 tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH
KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ HỌC KÌ I
Năm học: 2024 – 2025

Căn cứ công văn số 7320/SGDDĐT- GDTXCNDH ngày 12 tháng 11 năm 2024 về hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối kì học kì I năm học 2024-2025 đối với Giáo dục thường xuyên;

Căn cứ kế hoạch số 188/KH-GDNN-GDTX ngày 05 tháng 9 năm 2024 về tổ chức kiểm tra, đánh giá học viên năm học 2024-2025 của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Quận 8;

Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Quận 8 xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá học kì I, năm học 2024 - 2025 cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Giúp học viên hệ thống hóa kiến thức để từ đó nắm vững kiến thức đã học, làm bài kiểm tra cuối kì đạt kết quả tốt nhất.
- Đổi mới trong kiểm tra đánh giá học viên theo hướng phát triển năng lực, giúp học viên chuẩn bị kiến thức và kỹ năng nhằm đáp ứng được những yêu cầu mới của kỳ thi Tốt nghiệp THPT từ năm 2025 về sau.
- Nhằm đạt được sự chính xác, công bằng trong việc đánh giá quá trình thực hiện chương trình, tổ chức dạy - học và năng lực học tập của học viên các lớp trong cuối học kì I năm học 2024 – 2025.
- Những thông tin về kết quả kiểm tra là cơ sở để Trung tâm đánh giá quá trình tổ chức dạy học, rút ra những kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo và quản lý, thúc đẩy việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra nhằm nâng cao chất lượng giáo dục ở thời gian tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá học kì I đúng quy định, đúng tiến độ chương trình.
- Thống nhất nội dung ôn tập, kiểm tra trong tổ nhóm chuyên môn, thống nhất ma trận, đặc tả đề trong toàn khối. Tuyệt đối không kiểm tra những nội dung học viên chưa được học, chưa được ôn tập.
- Tổ chức kiểm tra nghiêm túc, chính xác và công bằng.

II. Nội dung kế hoạch

1. Hình thức tổ chức kiểm tra và thời gian kiểm tra

1.1. Hình thức tổ chức kiểm tra

- Ra đề và tổ chức kiểm tra tập trung học kì I tất cả các khối lớp cho các môn: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật, Tin học.
- Đối với môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: kiểm tra đồng loạt theo đơn vị lớp. Giáo viên chủ nhiệm coi kiểm tra tại lớp chủ nhiệm. Giáo viên giảng dạy quyết định hình thức kiểm tra (kiểm tra trên giấy, bài thực hành, dự án học tập). Khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá thông qua bài thực hành, dự án học tập.

1.2. Thời gian kiểm tra

- Từ ngày 23 đến ngày 27 tháng 12 năm 2024. Lịch thi cụ thể từng môn xem *Phụ lục 3 đính kèm*.
- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:
 - + Đối với bài kiểm tra trên giấy:
 - Các lớp ca sáng: kiểm tra vào tiết sinh hoạt dưới cờ và tiết sinh hoạt lớp ngày 16/12/2024 (7 giờ 30 – 8 giờ 30).
 - Các lớp ca tối: kiểm tra vào tiết 4 và tiết 5 ngày 16/12/2024 (20 giờ 30 – 21 giờ 30).
 - + Đối với hình thức kiểm tra khác: theo kế hoạch được Phó Giám đốc chuyên môn duyệt.

Lưu ý:

- Học viên khi vắng kiểm tra phải có đơn xin phép của phụ huynh, có lí do chính đáng mới được xem xét cho kiểm tra lại.
- Giáo viên chủ nhiệm các lớp nhận đơn xin phép, tổng hợp gửi Ban Giám đốc phê duyệt, hạn chót 08 giờ 00 ngày 30/12/2024.
- Học viên đủ điều kiện sẽ được kiểm tra lại (dự kiến trong ngày 02/1/2025 -lịch cụ thể sẽ thông báo sau).

2. Phân công ra đề và cách thức nộp đề

- Các nhóm chuyên môn thống nhất nội dung ra đề trong toàn khối, tổng hợp thành biên bản (theo mẫu *Phụ lục 4 đính kèm*), thông qua Tổ trưởng chuyên môn và gửi về cho Phó Giám đốc phụ trách chuyên môn (sau đây gọi tắt là Phó Giám đốc). Hạn nộp biên bản thống nhất nội dung ra đề cho Tổ trưởng trước ngày 02/12/2024.
- Phó Giám đốc phân công giáo viên bộ môn ra đề và hướng dẫn chấm (*Phụ lục 1 đính kèm*).
- Phó Giám đốc và Tổ trưởng Chuyên môn chịu trách nhiệm kiểm duyệt đề, bản đặc tả, ma trận đề kiểm tra và hướng dẫn chấm.

- Giáo viên bộ môn chịu trách nhiệm về nội dung và hình thức văn bản; gửi đề, bản đặc tả, ma trận đề kiểm tra (theo mẫu *Phụ lục 5 đính kèm*) và hướng dẫn chấm hoàn chỉnh cho Tổ trưởng Chuyên môn.

- Đề, bản đặc tả, ma trận đề kiểm tra và hướng dẫn chấm được đánh máy, lưu trên file word, kiểu gõ Unicode – font Times New Roman – size 13 hoặc 14, canh lề trái phải, trên dưới là 2 - 2 - 2 - 2.

- Lưu tên file theo cú pháp như sau: Chữ in hoa, viết liền không dấu, không có khoảng trắng, sử dụng “_” giữa các phần.

Ví dụ: Đề kiểm tra học kì I môn Toán 10 ca sáng, lưu tên file:

TOAN_HKI_Q8_LOP10 SANG_DE101

Đáp án đề kiểm tra học kì I môn Toán 10 ca sáng, lưu tên file:

TOAN_HKI_Q8_LOP10 SANG_DA

Ma trận, bản đặc tả đề kiểm tra học kì I môn Toán 10 ca sáng, lưu tên file:

TOAN_HKI_Q8_LOP10 SANG_MT+DT

- Tiêu đề của đề kiểm tra học kì I theo mẫu (*Phụ lục 2 đính kèm*).

- Thời hạn nộp đề, ma trận, bản đặc tả và đáp án: trước ngày 06/12/2024.

- Tổ trưởng chuyên môn tổng hợp, kiểm duyệt và gửi Phó Giám đốc trước ngày 10/12/2024.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: giáo viên gửi kế hoạch thực hiện cho Phó Giám đốc trước ngày 06/12/2024 nếu chọn hình thức kiểm tra qua bài thực hành, dự án học tập.

3. Đề kiểm tra

3.1. Nội dung kiến thức

Từ tuần 01 đến hết tuần 14 theo phân phối chương trình.

3.2. Hình thức ra đề và thời gian làm bài kiểm tra cho từng môn

- Đề kiểm tra môn Ngữ văn theo hình thức tự luận, gồm hai phần là Đọc hiểu (4 điểm) và Viết (6 điểm). Thời gian làm bài 90 phút.

- Đề kiểm tra môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Thời gian làm bài 60 phút đối với bài kiểm tra trên giấy, các hình thức kiểm tra khác: theo kế hoạch được Ban Giám đốc phê duyệt.

- Với các môn còn lại, đề kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm với ba phần. Số lượng câu hỏi từng phần của các môn khác nhau.

+ **Phần I** gồm các câu hỏi với 4 phương án, yêu cầu học viên chọn một đáp án đúng. Học viên được 0,25 điểm nếu làm đúng mỗi câu.

+ **Phần II** gồm các câu hỏi chọn đáp án đúng/sai. Chọn chính xác, học viên sẽ được 0,1 điểm một câu, 0,25 điểm nếu đúng hai câu, 0,5 và 1 điểm nếu làm đúng 3 và 4 câu.

+ **Phần III** gồm các câu dạng trả lời ngắn, yêu cầu học viên tô chọn đáp án. Với môn Toán, mỗi câu đúng, thí sinh được 0,5 điểm, các môn khác là 0,25 điểm.

+ Tổng điểm tối đa toàn bài thi trắc nghiệm là 10 điểm. Thời gian làm bài và số lượng câu hỏi của từng môn cụ thể như sau:

STT	Môn thi	Thời gian kiểm tra (Phút)	Số lượng câu hỏi		
			Phần I	Phần II	Phần III
1	Toán	90	12	4	6
2	Vật lí	45	18	4	6
3	Hóa học	45	18	4	6
4	Sinh học	45	18	4	6
5	Địa lí	45	18	4	6
6	Lịch sử	45	24	4	0
7	Giáo dục Kinh tế và Pháp luật	45	24	4	0
8	Tin học	45	24	4	0

Lưu ý:

- Đối với các môn kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm, đề kiểm tra được trộn thành 04 mã đề khác nhau. Mã đề kiểm tra của các môn được đặt theo quy ước sau: Khối + Số thứ tự đề. Các lớp buổi sáng được đánh số từ 1 đến 4, các lớp buổi tối được đánh số từ 5 đến 8.

VD: Khối 12 sáng: 121; 122 ;123; 124 ; Khối 12 tối 125; 126 ; 127; 128.

- Đối với học sinh hòa nhập: Sử dụng bộ đề kiểm tra đánh giá riêng, giữ nguyên cấu trúc như đề kiểm tra đánh giá chung và nội dung kiểm tra đánh giá đáp ứng được theo yêu cầu của Chương trình giáo dục thường xuyên nhưng có giảm nhẹ yêu cầu.

3.3. Yêu cầu đối với đề kiểm tra

- Đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, bản đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục thường xuyên.

- Nội dung các câu hỏi phải theo tiến độ bài dạy ở kì kiểm tra, phù hợp với trình độ của học viên và sát với chuẩn kiến thức kĩ năng của chương trình; không ra đề kiểm tra, đánh giá đối với cụm chuyên đề học tập những nội dung hướng dẫn học viên tự đọc, tự học, tự làm, tự thực hiện, không yêu cầu.
- Nội dung kiểm tra phải bảo đảm tính chính xác, câu hỏi rõ ràng.
- Chú ý tỉ lệ phù hợp các câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với thực tiễn với cuộc sống.
- Số lượng câu hỏi đủ để phân định các trình độ khác nhau của học viên.
- Tuyệt đối bảo mật.

4. Cách tính điểm, chấm, trả bài kiểm tra

- Điểm kiểm tra học kì I được tính vào cột điểm đánh giá cuối kì (ĐĐGck).
- Điểm kiểm tra học kì I là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.
- Giáo viên bộ môn nhận bài từ bộ phận giáo vụ, thực hiện chấm bài tập trung theo lịch sau:
 - + Các môn kiểm tra ngày 23/12/2024 sẽ chấm vào ngày 24 và 25/12/2024.
 - + Các môn kiểm tra ngày 26 và 28/12/2024 sẽ chấm vào ngày 30 và 31/12/2024.
- Giáo viên bộ môn chủ động thông báo kết quả bài kiểm tra đến học viên, sửa bài, phân tích kết quả kiểm tra của từng lớp và có hướng khắc phục, chú ý đối tượng học viên chưa đạt. Nếu có sai sót về điểm số bài kiểm tra, báo cáo Ban Giám đốc để điều chỉnh.
- Văn phòng nhận đơn phúc khảo của học viên (nếu có): từ ngày 31/12/2024 đến 11 giờ 30 ngày 02/1/2025.
- Giáo viên chấm phúc khảo, chấm bài của học viên kiểm tra lại (nếu có) vào ngày 03/1/2025.
- Giáo viên bộ môn vào điểm theo phòng thi, nhập điểm kiểm tra học kì I (ĐĐGck) và các cột điểm thường xuyên (ĐĐGtx), hoàn tất điểm trung bình môn trên phần mềm hạn chót ngày 06/1/2025. Phần mềm sẽ khoá đợt nhập điểm ngay sau thời gian này.
- Trường hợp học viên không tham gia kiểm tra và không có lí do chính đáng thì được nhận 0 (không) điểm.
- GVCN hoàn thành kết quả đánh giá học tập và rèn luyện (dự kiến) trên phần mềm trước 9h00 ngày 08/1/2025.
- Dự kiến xét duyệt kết quả học tập và rèn luyện HKI của học viên vào lúc 14 giờ 00 ngày 09/1/2025.

- GVCN hoàn thành kết quả đánh giá rèn luyện trên phần mềm trước 16 giờ 00 ngày 10/1/2025.

III. Tổ chức thực hiện

- Ban Giám đốc xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá học kì I; triển khai kế hoạch đến toàn thể Trung tâm.
- Ban Giám đốc và 02 Tổ trưởng chuyên môn kiểm tra, đôn đốc và nhắc nhở các thành viên thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả công tác kiểm tra, đánh giá học kì I.
- Toàn bộ cán bộ, giáo viên và nhân viên Trung tâm: căn cứ kế hoạch kiểm tra, đánh giá học kì I, thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ theo đúng phân công, quy định và tiến độ.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra, đánh giá học kì I năm học 2024-2025 của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Quận 8. Đề nghị cán bộ, giáo viên và nhân viên Trung tâm nghiêm túc thực hiện. /

Nơi nhận:

- Phòng GDTXCNDH;
- BGĐ;
- TTCM, GVBM, Học vụ;
- Lưu VT.



Phạm Thị Ánh Tuyết